

Vinh Long, ngày 15 tháng 8 năm 2025

Số: 23/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 243/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn:

- Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1974.

Số CCCD: 083174003146; Ngày cấp 18/5/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: số C, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là số C, khu phố B, phường B, tỉnh Vĩnh Long)

2. Bị đơn:

2.1 Bà Lê Chiêu L, sinh năm 1978.

Số CCCD: 083178018062; Cấp ngày 09/8/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: số A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là số A, ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long)

2.2 Bà Trần Thị Xuân L1, sinh năm 1980.

Số CCCD: 083 180 000 273; Cấp ngày 04/5/2017; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Địa chỉ: số A, ấp D, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh (nay là số A, ấp D, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Lê Chiêu L, bà Trần Thị Xuân L1 đồng ý mở lối đi cho bà Huỳnh Thị M.

- Phần đất buộc bà Lê Chiêu L, bà Trần Thị Xuân L1 mở làm lối đi cho bà Huỳnh Thị M có diện tích 70,7m², thuộc thửa 377-1 (thuộc một phần thửa 377), tờ bản đồ số 36, tọa lạc xã T (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long), do bà L, bà L1 đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, (Có họa đồ kèm theo “Họa đồ ngày 26/5/2025”)

- Bà Huỳnh Thị M có quyền và nghĩa vụ tự tôn tạo phần đất được mở làm lối đi cho thuận tiện. Bà Huỳnh Thị M được quyền sử dụng hạn chế quyền sử dụng đất của bà Lê Chiêu L, bà Trần Thị Xuân L1 đối với phần lối đi được sử dụng và tuân thủ các điều kiện được đảm bảo trong quá trình sử dụng đất của các bên mà pháp luật quy định.

- Bà Huỳnh Thị M được quyền đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác lập quyền sử dụng hạn chế đối với phần lối đi được mở có diện tích 70,7m², thuộc thửa 377-1 (thuộc một phần thửa 377), tờ bản đồ số 36, tọa lạc xã T (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long).

- Buộc bà Huỳnh Thị M có nghĩa vụ đền bù giá trị phần đất được mở làm lối đi cho bà Lê Chiêu L, bà Trần Thị Xuân L1 số tiền là 282.800.000đ (Hai trăm tám mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng là 1.981.000đ (Một triệu chín trăm tám mươi một nghìn đồng), bà Huỳnh Thị M tự nguyện chịu, bà M đã nộp xong.

2.3 Án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: bà Lê Chiêu L, bà Trần Thị Xuân L1 tự nguyện chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Huỳnh Thị M tự nguyện chịu, tuy nhiên, bà Huỳnh Thị M là con Liệt sĩ, có Đơn xin miễn án phí theo quy định. Bà Huỳnh Thị M được miễn toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long ;
- Phòng THADS khu vực 5 – Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Nguyễn Trọng Hiếu